

## Phụ lục I

### DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC BAN HÀNH, BỊ BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC GIÁM ĐỊNH Y KHOA THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ Y TẾ (Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /8/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh)

#### PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC GIÁM ĐỊNH Y KHOA

##### A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

STT	Mã TTHC	Lĩnh vực/Tên TTHC	Cơ chế thực hiện	Thời hạn giải quyết		Thời hạn giải quyết của các cơ quan, các cấp (sau cắt giảm)		Phí, lệ phí	Thực hiện qua dịch vụ bưu chính công ích	
				Theo quy định	Sau cắt giảm	Sở	Cơ quan có liên quan		Tiếp nhận hồ sơ	Trả kết quả
1	1.011798	Khám giám định mức độ khuyết tật đối với trường hợp người khuyết tật hoặc đại diện hợp pháp của người khuyết tật (bao gồm cá nhân, cơ quan, tổ chức) không đồng ý với kết luận của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật.	K	65	65	60	05	Theo Thông tư 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa		x

2	1.011799	Khám giám định mức độ khuyết tật đối với trường hợp người khuyết tật hoặc đại diện hợp pháp của người khuyết tật (bao gồm cá nhân, cơ quan, tổ chức) có bằng chứng xác thực về việc xác định mức độ khuyết tật của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật không khách quan, không chính xác.	K	65	65	60	05	Theo Thông tư 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa	x
3	1.011800	Khám giám định phức quyết mức độ khuyết tật đối với trường hợp người khuyết tật hoặc đại diện hợp pháp của người khuyết tật (bao gồm cá nhân, cơ quan, tổ chức) không đồng ý với kết luận của Hội đồng Giám định Y khoa đã ban hành biên bản khám giám định.	K	95	95	95	0	Theo Thông tư 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa	x

Ghi chú: Ngày giải quyết TTHC được tính là ngày làm việc

## B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BÃI BỎ

STT	MÃ SỐ	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Đã được công bố tại Quyết định	Văn bản/lý do bãi bỏ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1	1.000278	Khám giám định mức độ khuyết tật đối với trường hợp người khuyết tật không đồng ý với kết luận của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật	Giám định Y khoa	Quyết định công bố TTHC số 103/QĐ-UBND ngày 17/01/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh.	Quyết định số 3178/QĐ-BYT ngày 11/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính quy định tại Thông tư liên tịch số 34/2012/TTLT-BYT-BLĐTBXH ngày 28/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Y tế và Bộ trưởng Bộ Lao động- Thương
2	1.000276	Khám giám định mức độ khuyết tật đối với trường hợp đại diện hợp pháp của người khuyết tật (bao gồm cá nhân, cơ quan, tổ chức) không đồng ý với kết luận của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật	Giám định Y khoa		
3	1.000272	Khám giám định đối với trường hợp người khuyết tật có bằng chứng xác thực về việc xác định mức độ khuyết tật của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật không khách quan, không chính xác	Giám định Y khoa		
4	1.000269	Khám giám định đối với trường hợp đại diện hợp pháp của người khuyết tật (cá nhân, cơ quan, tổ chức) có bằng chứng xác thực về việc xác định mức độ khuyết tật của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật không khách quan, không chính xác			

STT	MÃ SỐ	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Đã được công bố tại Quyết định	Văn bản/lý do bãi bỏ
5	1 000262	Khám giám định phúc quyết mức độ khuyết tật đối với trường hợp người khuyết tật không đồng ý với kết luận của Hội đồng Giám định y khoa đã ban hành Biên bản khám giám định <sup>1</sup>			<i>binh và Xã hội quy định chi tiết về việc xác định mức độ khuyết tật do hội đồng giám định y khoa thực hiện.</i>
6	1.000101	Khám giám định phúc quyết mức độ khuyết tật đối với trường hợp đại diện người khuyết tật (cá nhân, cơ quan, tổ chức) không đồng ý với kết luận của Hội đồng Giám định y khoa đã ban hành Biên bản khám giám định	<i>Giám định Y khoa</i>		

<sup>1</sup> Tên TTHC gồm TTHC số 20 và 22 phần VIII Giám định Y khoa Phụ lục 1 Quyết định số 103/QĐ-UBND ngày 17/01/2020

**PHẦN II.**  
**NỘI DUNG CHI TIẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC GIÁM ĐỊNH Y KHOA THUỘC CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ Y TẾ**

<b>1. Thủ tục (1.011798)</b>	<b>Khám giám định mức độ khuyết tật đối với trường hợp người khuyết tật hoặc đại diện hợp pháp của người khuyết tật (bao gồm cá nhân, cơ quan, tổ chức) không đồng ý với kết luận của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật.</b>
<b>1.Trình tự thực hiện</b>	
	<p><b>Bước 1:</b> Người khuyết tật, Đại diện hợp pháp của người khuyết tật có đơn gửi Chủ tịch Hội đồng xác định mức độ khuyết tật xã.</p> <p><b>Bước 2:</b> Chủ tịch Hội đồng xác định mức độ khuyết tật hoàn chỉnh 01 bộ Hồ sơ theo đúng quy định tại Khoản 2 Khoản 3 Điều 5 Thông tư liên tịch số 34/2012/TTLT-BYT-BLĐTBXH và chuyển Hồ sơ đến Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội của huyện trong thời hạn 03 ngày làm việc.</p> <p><b>Bước 3:</b> Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ khám giám định do Hội đồng xác định mức độ khuyết tật chuyển đến:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Hồ sơ đã hoàn chỉnh theo quy định tại Điều 5 Thông tư liên tịch số 34/2012/TTLT-BYT-BLĐTBXH thì cấp cho người nộp hồ sơ Phiếu tiếp nhận hồ sơ theo quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 34/2012/TTLT-BYT-BLĐTBXH. Trong thời hạn 02 ngày kể từ ngày ghi trên phiếu tiếp nhận hồ sơ, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện chuyển hồ sơ khám giám định đến Phòng tiếp nhận hồ sơ - Trung tâm Giám định Y khoa - Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Giang - Cơ quan thường trực của Hội đồng Giám định y khoa tỉnh Bắc Giang.</li></ul> <p>Địa chỉ: Số 02, đường Hoàng Văn Thụ, Phường Hoàng Văn Thụ, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.</p> <p>Điện thoại: 0204 851 922.</p> <p>Thời gian tiếp nhận: Giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần.</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ và hợp lệ, trong thời gian 02</li></ul>

	<p>ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ, Phòng LĐTBXH huyện có văn bản gửi Chủ tịch Hội đồng xác định mức độ khuyết tật xã hoàn chỉnh hồ sơ theo đúng quy định.</p> <p><b>Bước 4:</b> Căn cứ hồ sơ do Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chuyển đến, Trung tâm Giám định Y khoa - cơ quan thường trực Hội đồng Giám định Y khoa tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ và thực hiện việc lập hồ sơ khám giám định y khoa.</p> <p><b>Bước 5:</b> Trong thời gian 60 ngày làm việc, Hội đồng Giám định Y khoa có trách nhiệm tổ chức khám giám định, kết luận dạng tật và mức độ khuyết tật.</p> <p>Trường hợp quá thời gian trên chưa ban hành biên bản phải có văn bản thông báo và nêu rõ lý do (căn cứ khoản 2 Điều 11 Thông tư số 01/2023/TT-BYT/căn cứ điểm d khoản 2 Điều 39 và khoản 3, Điều 166 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP).</p> <p><b>Bước 6:</b> Trả Biên bản khám giám định mức độ khuyết tật cho đối tượng tại Trung tâm Giám định Y khoa tỉnh Bắc Giang.</p>
<p><b>2.Cách thức thực hiện</b></p>	
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp.</li> <li>- Đường bưu chính công ích.</li> </ul>
<p><b>3.Thành phần, số lượng hồ sơ</b></p>	
	<p><b>1. Thành phần hồ sơ bao gồm:</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1.Giấy giới thiệu của UBND xã nơi đối tượng cư trú đề nghị khám giám định khuyết tật, trong giấy giới thiệu ghi rõ đại diện hợp pháp của người khuyết tật không đồng ý với kết luận của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật, có dán ảnh của đối tượng và đóng dấu giáp lai của UBND xã nơi đối tượng đang cư trú.</li> <li>2. Bản sao Biên bản họp của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật.</li> <li>3. Bản sao các giấy tờ khám bệnh, chữa bệnh, tật: Giấy ra viện, giấy chứng nhận phẫu thuật và các giấy tờ liên quan khác (nếu có).</li> <li>4 .Biên bản xác định mức độ khuyết tật của Hội đồng Giám định Y khoa gần nhất (nếu có).</li> <li>5. Giấy kiến nghị của Người đại diện hợp pháp của người khuyết tật về kết luận của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật.</li> </ol>

	<p>6. Ngoài các giấy tờ đã liệt kê, đại diện hợp pháp của người khuyết tật khi làm thủ tục khám giám định cho người khuyết tật phải có các giấy tờ sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Căn cước công dân hoặc giấy tờ tùy thân có ảnh hợp pháp.</li> <li>+ Giấy xác nhận của UBND cấp xã nơi người khuyết tật đăng ký hộ khẩu thường trú về quyền đại diện hợp pháp đối với người khuyết tật.</li> <li>+ Trường hợp đại diện hợp pháp của người khuyết tật là cơ quan, tổ chức thì phải có giấy giới thiệu của cơ quan, tổ chức đó theo quy định.</li> </ul> <p><b>2. Số lượng hồ sơ: 01 Bộ</b></p>
<b>4.Thời gian giải quyết</b>	
	65 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.
<b>5.Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính</b>	
	Công dân Việt Nam, Người Việt Nam đang định cư ở nước ngoài, Người nước ngoài, Cán bộ, công chức, viên chức, Doanh nghiệp, Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX), Tổ chức nước ngoài, Hợp tác xã.
<b>6.Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính</b>	
	Hội đồng Giám định Y khoa cấp tỉnh
<b>7.Kết quả thực hiện Thủ tục hành chính</b>	
	Biên bản khám giám định y khoa theo Mẫu số 78 Phụ lục I Nghị định số 131/2021/NĐ-CP
<b>8.Lệ phí (nếu có)</b>	
	Phí: (Căn cứ Thông tư 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa)
<b>9.Tên mẫu đơn, tờ khai ( Đính kèm thủ tục số)</b>	
	Không có
<b>10.Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính ( nếu có)</b>	
	Không
<b>11.Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính</b>	
	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Luật người khuyết tật số 51/2010/QH12 năm 2010.</li> <li>2. Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật người khuyết tật.</li> </ol>

3. Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng.
4. Nghị định số 95/2022/NĐ-CP ngày 25 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Bộ Y tế.
5. Nghị định số 62/2022/NĐ-CP ngày 12 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.
6. Thông tư liên tịch số 34/2012/TTLT-BYT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ Y tế và Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội quy định chi tiết về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng Giám định Y khoa thực hiện.
7. Thông tư số 01/2023/TT-BYT ngày 01 tháng 02 năm 2023 của Bộ Y tế quy định chi tiết về hoạt động và mối quan hệ công tác của Hội đồng Giám định Y khoa các cấp.



Mẫu số 78

HỘI ĐỒNG GIÁM ĐỊNH  
Y KHOA...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ...../GĐYK-....

..., ngày ... tháng ... năm .....

**BIÊN BẢN GIÁM ĐỊNH Y KHOA**  
Khám giám định:.....<sup>2</sup>

Ảnh 4x6

Hội đồng Giám định y khoa .....<sup>5</sup>  
Đã họp ngày: .....tháng .... Năm ..... để khám giám định đối với  
Ông/Bà: .....  
Ngày tháng năm sinh:.....  
Nơi thường trú: .....  
CMND/CCCD:.....<sup>4</sup> Ngày...../...../... Nơi cấp: .....  
Số số BHXH (nếu có): .....  
Khám giám định theo đề nghị/giới thiệu của .....

Giấy giới thiệu/văn bản đề nghị số:..... ngày.....tháng.....năm .....(nếu có)<sup>5</sup>  
Đối tượng khám giám định:.....  
Nội dung cần giám định.....  
Đang hưởng chế độ (nếu có).....<sup>6</sup>..... tỷ lệ TTCT (nếu có).....%

**KẾT QUẢ KHÁM HIỆN TẠI**

- Tiền sử
- Kết quả khám hiện tại

**KẾT LUẬN**

Căn cứ Thông tư số.....<sup>7</sup>..... ngày..... tháng..... năm.....  
Hội đồng Giám định Y khoa kết luận:  
Ông (bà): .....  
Được xác định: .....<sup>8</sup>  
Tỷ lệ tổn thương cơ thể là : .....<sup>9</sup>..... %; (ghi bằng chữ ..... %)  
Tổng hợp với tỷ lệ % TTCT đã có thì tỷ lệ % TTCT là: ...<sup>10</sup>..... % (ghi bằng chữ từng số ....)  
Đề nghị: .....

**ỦY VIÊN THƯỜNG TRỰC**  
(Ký, họ tên)

**T/M HỘI ĐỒNG  
CHỦ TỊCH**<sup>11</sup>

Ghi chú:

<sup>2</sup> Ghi rõ: Khám giám định lần đầu/khám lại/khám phúc quyết (vượt khả năng chuyên môn, đối tượng không đồng ý, theo đề nghị của cơ quan QLNN/khám phúc quyết lần cuối).

<sup>3</sup> Tên Hội đồng GĐYK tổ chức cuộc họp.

<sup>4</sup> Trường hợp chưa có CMND/Thẻ căn cước thì ghi giấy tờ tùy thân hợp lệ khác (Hộ chiếu/Giấy khai sinh, giấy xác nhận của công an cấp xã nơi ĐTGD cư trú kèm theo ảnh của ĐTGD có đóng dấu giáp lai trên ảnh trong thời gian 6 tháng).

<sup>5</sup> Ghi rõ đối tượng khám giám định (ví dụ: Thương binh (TB), Bệnh binh (BB), Chất độc hóa học (CĐHH)...)

<sup>6</sup> Ghi rõ chế độ đang hưởng (theo giấy giới thiệu).

<sup>7</sup> Ghi tên văn bản QPPL làm căn cứ khám giám định phù hợp với đối tượng giám định.

<sup>8</sup> Ghi rõ kết luận theo yêu cầu giám định của tổ chức, cá nhân (ví dụ đối với khám giám định người khuyết tật thì trong phần này ghi dạng tật và mức độ khuyết tật).

<sup>9</sup> Tùy theo yêu cầu và mục đích giám định thì ghi kết luận theo mục 7 hoặc (và) mục 8.

<sup>10</sup> Chỉ ghi trong trường hợp khám giám định tổng hợp.

(Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu)

<b>2. Thủ tục (1.011799)</b>	<b>Khám giám định mức độ khuyết tật đối với trường hợp người khuyết tật hoặc đại diện hợp pháp của người khuyết tật (bao gồm cá nhân, cơ quan, tổ chức) có bằng chứng xác thực về việc xác định mức độ khuyết tật của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật không khách quan, không chính xác.</b>
<b>1.Trình tự thực hiện</b>	
	<p><b>Bước 1:</b> Người khuyết tật, Đại diện hợp pháp của người khuyết tật có đơn gửi Chủ tịch Hội đồng xác định mức độ khuyết tật xã.</p> <p><b>Bước 2:</b> Chủ tịch Hội đồng xác định mức độ khuyết tật hoàn chỉnh 01 bộ Hồ sơ theo đúng quy định tại Khoản 2 Khoản 3 Điều 5 Thông tư liên tịch số 34/2012/TTLT-BYT-BLĐTBXH và chuyển Hồ sơ đến Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội của huyện trong thời hạn 03 ngày làm việc.</p> <p><b>Bước 3:</b> Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ khám giám định do Hội đồng xác định mức độ khuyết tật chuyển đến:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Hồ sơ đã hoàn chỉnh theo quy định tại Điều 5 Thông tư liên tịch số 34/2012/TTLT-BYT-BLĐTBXH thì cấp cho người nộp hồ sơ Phiếu tiếp nhận hồ sơ theo quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 34/2012/TTLT-BYT-BLĐTBXH. Trong thời hạn 02 ngày kể từ ngày ghi trên phiếu tiếp nhận hồ sơ, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện chuyển hồ sơ khám giám định đến Phòng tiếp nhận hồ sơ - Trung tâm Giám định Y khoa - Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Giang - Cơ quan thường trực của Hội đồng Giám định y khoa tỉnh Bắc Giang.</li></ul> <p>Địa chỉ: Số 02, đường Hoàng Văn Thụ, Phường Hoàng Văn Thụ, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.</p> <p>Điện thoại: 0204 851 922.</p> <p>Thời gian tiếp nhận: Giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần.</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ và hợp lệ, trong thời gian 02</li></ul>

<sup>11</sup> Trường hợp Phó Chủ tịch HĐ được Chủ tịch HĐ ủy quyền chủ trì phiên họp kết luận của Hội đồng thì ký thay Chủ tịch Hội đồng tại ô (10): “KT. CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG - PHÓ CHỦ TỊCH”.

	<p>ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ, Phòng LĐTBXH huyện có văn bản gửi Chủ tịch Hội đồng xác định mức độ khuyết tật xã hoàn chỉnh hồ sơ theo đúng quy định.</p> <p><b>Bước 4:</b> Căn cứ hồ sơ do Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chuyển đến, Trung tâm Giám định Y khoa - cơ quan thường trực Hội đồng Giám định Y khoa tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ và thực hiện việc lập hồ sơ khám giám định y khoa.</p> <p><b>Bước 5:</b> Trong thời gian 60 ngày làm việc, Hội đồng Giám định Y khoa có trách nhiệm tổ chức khám giám định, kết luận dạng tật và mức độ khuyết tật.</p> <p>Trường hợp quá thời gian trên chưa ban hành biên bản phải có văn bản thông báo và nêu rõ lý do (căn cứ khoản 2 Điều 11 Thông tư số 01/2023/TT-BYT/căn cứ điểm d khoản 2 Điều 39 và khoản 3, Điều 166 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP).</p> <p><b>Bước 6:</b> Trả Biên bản khám giám định mức độ khuyết tật cho đối tượng tại Trung tâm Giám định Y khoa tỉnh Bắc Giang.</p>
<p><b>2.Cách thức thực hiện</b></p>	
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp.</li> <li>- Đường bưu chính công ích.</li> </ul>
<p><b>3. Thành phần, số lượng hồ sơ</b></p>	
	<p><b>1. Thành phần hồ sơ bao gồm:</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1.Giấy giới thiệu của UBND xã nơi đối tượng cư trú đề nghị khám giám định khuyết tật, trong giấy giới thiệu ghi rõ đại diện hợp pháp của người khuyết tật không đồng ý với kết luận của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật, có dán ảnh của đối tượng và đóng dấu giáp lai của UBND xã nơi đối tượng đang cư trú.</li> <li>2. Bản sao Biên bản họp của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật.</li> <li>3 .Bản sao các giấy tờ khám bệnh, chữa bệnh, tật: Giấy ra viện, giấy chứng nhận phẫu thuật và các giấy tờ liên quan khác (nếu có).</li> <li>4. Biên bản xác định mức độ khuyết tật của Hội đồng Giám định Y khoa gần nhất (nếu có).</li> <li>5. Giấy kiến nghị của Người đại diện hợp pháp của người khuyết tật về kết luận của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật.</li> </ol>

	<p>6. Bằng chứng xác thực về việc xác định mức độ khuyết tật của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật không khách quan, không chính xác thể hiện qua Biên bản, giấy kiến nghị, ảnh chụp, băng ghi âm hoặc các hình thức thể hiện khác.</p> <p>7. Ngoài các giấy tờ đã liệt kê, đại diện hợp pháp của người khuyết tật khi làm thủ tục khám giám định cho người khuyết tật phải có các giấy tờ sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Căn cước công dân hoặc giấy tờ tùy thân có ảnh hợp pháp.</li> <li>+ Giấy xác nhận của UBND cấp xã nơi người khuyết tật đăng ký hộ khẩu thường trú về quyền đại diện hợp pháp đối với người khuyết tật.</li> <li>+ Trường hợp đại diện hợp pháp của người khuyết tật là cơ quan, tổ chức thì phải có giấy giới thiệu của cơ quan, tổ chức đó theo quy định.</li> </ul> <p><b>2. Số lượng hồ sơ: 01 Bộ</b></p>
<b>4. Thời gian giải quyết</b>	
	65 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.
<b>5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính</b>	
	Công dân Việt Nam, Người Việt Nam đang định cư ở nước ngoài, Người nước ngoài, Cán bộ, công chức, viên chức, Doanh nghiệp, Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX), Tổ chức nước ngoài, Hợp tác xã.
<b>6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính</b>	
	Hội đồng Giám định Y khoa cấp tỉnh
<b>7. Kết quả thực hiện Thủ tục hành chính</b>	
	Biên bản khám giám định y khoa theo Mẫu số 78 Phụ lục I Nghị định số 131/2021/NĐ-CP
<b>8. Lệ phí (nếu có)</b>	
	Phí: (Căn cứ Thông tư 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa)
<b>9. Tên mẫu đơn, tờ khai ( Đính kèm thủ tục số)</b>	
	Không có
<b>10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính ( nếu có)</b>	
	Không
<b>11.Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính</b>	

1. Luật người khuyết tật số 51/2010/QH12 năm 2010.
2. Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật người khuyết tật.
3. Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng.
4. Nghị định số 95/2022/NĐ-CP ngày 25 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Bộ Y tế.
5. Nghị định số 62/2022/NĐ-CP ngày 12 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.
6. Thông tư liên tịch số 34/2012/TTLT-BYT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ Y tế và Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội quy định chi tiết về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng Giám định Y khoa thực hiện.
7. Thông tư số 01/2023/TT-BYT ngày 01 tháng 02 năm 2023 của Bộ Y tế quy định chi tiết về hoạt động và mối quan hệ công tác của Hội đồng Giám định Y khoa các cấp.

Mẫu số 78

.....  
**HỘI ĐỒNG GIÁM ĐỊNH  
Y KHOA...**

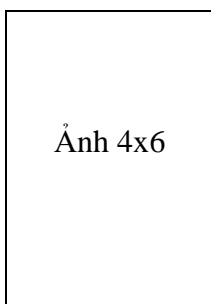
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ...../GDYK-....

....., ngày ... tháng ... năm .....

**BIÊN BẢN GIÁM ĐỊNH Y KHOA**

Khám giám định:.....<sup>1</sup>



**Hội đồng Giám định y khoa** .....<sup>2</sup>

Đã họp ngày: .....tháng .... Năm ..... để khám giám định đối với

Ông/Bà: .....

Ngày tháng năm sinh:.....

Nơi thường trú: .....

CMND/CCCD:.....<sup>3</sup> Ngày...../...../... Nơi cấp: .....

Số sổ BHXH (nếu có): .....

Khám giám định theo đề nghị/giới thiệu của .....

Giấy giới thiệu/văn bản đề nghị số:..... ngày.....tháng.....năm .....(nếu có)

Đối tượng khám giám định:.....<sup>4</sup>

Nội dung cần giám định.....

Đang hưởng chế độ (nếu có).....<sup>5</sup> .....tỷ lệ TTCT (nếu có).....%

**KẾT QUẢ KHÁM HIỆN TẠI**

- Tiền sử

- Kết quả khám hiện tại

**KẾT LUẬN**

Căn cứ Thông tư số.....<sup>6</sup> .....ngày..... tháng.....năm.....

Hội đồng Giám định Y khoa kết luận:

Ông (bà): .....

Được xác định: .....<sup>7</sup>

Tỷ lệ tổn thương cơ thể là : .....<sup>8</sup>..... %; (ghi bằng chữ ..... %)

Tổng hợp với tỷ lệ % TTCT đã có thì tỷ lệ % TTCT là: ...<sup>9</sup>..... % (ghi bằng chữ từng số ....)

Đề nghị: .....

**ỦY VIÊN THƯỜNG TRỰC**  
(Ký, họ tên)

**T/M HỘI ĐỒNG  
CHỦ TỊCH**<sup>10</sup>  
(Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu)

<p><b>3. Thủ tục (1.011800)</b></p>	<p><b>Khám giám định phúc quyết mức độ khuyết tật đối với trường hợp người khuyết tật hoặc đại diện hợp pháp của người khuyết tật (bao gồm cá nhân, cơ quan, tổ chức) không đồng ý với kết luận của Hội đồng Giám định Y khoa đã ban hành biên bản khám giám định.</b></p>
<p><b>1.Trình tự thực hiện</b></p>	
	<p><b>Bước 1:</b> Người khuyết tật, Đại diện hợp pháp của người khuyết tật làm đơn đề nghị khám giám định phúc quyết gửi đến Hội đồng Giám định Y khoa đã ban hành biên bản khám giám định để được giải quyết.</p> <p><b>Bước 2:</b> Trong thời gian 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị, Hội đồng Giám định Y khoa đã ban hành biên bản khám giám định có trách nhiệm giải quyết (giải quyết lần 2).</p> <p>Nếu người khuyết tật vẫn chưa đồng ý với giải quyết của Hội đồng Giám định Y khoa, chậm nhất sau 15 ngày làm việc kể từ ngày ban hành biên bản giải quyết lần 2, phải có kiến nghị bằng văn bản gửi Hội đồng Giám định Y khoa.</p> <p><b>Bước 3:</b> Sau 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được kiến nghị, Hội đồng Giám định Y khoa bị kiến nghị hoàn chỉnh hồ sơ giám định theo quy định và gửi đến Hội đồng Giám định Y khoa cấp trên trong thời hạn 05 ngày làm việc (căn cứ khoản 3 Điều 7 Thông tư liên tịch số 34/2012/TTLT-BYT-BLĐTBXH).</p> <p><b>Bước 4:</b> Trong thời gian 60 ngày làm việc Hội đồng Giám định Y khoa có trách nhiệm tổ chức khám giám định, kết luận dạng tật và mức độ khuyết tật.</p> <p>Trường hợp quá thời gian trên chưa ban hành biên bản phải có văn bản thông báo và nêu rõ lý do (căn cứ khoản 2 Điều 11 Thông tư số 01/2023/TT-BYT/căn cứ điểm d khoản 2 Điều 39 và khoản 3, Điều 166 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP).</p> <p><b>Bước 5:</b> Trả Biên bản khám giám định mức độ khuyết tật cho đối tượng tại Trung tâm Giám định Y khoa tỉnh Bắc</p>

	Giang.
<b>2. Cách thức thực hiện</b>	
	- Nộp hồ sơ trực tiếp. - Đường bưu chính công ích.
<b>3. Thành phần, số lượng hồ sơ</b>	
	<p><b>1. Thành phần hồ sơ bao gồm:</b></p> <p>1. Giấy giới thiệu của UBND xã nơi đối tượng cư trú đề nghị khám giám định khuyết tật, trong giấy giới thiệu ghi rõ đại diện hợp pháp của người khuyết tật không đồng ý với kết luận của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật, có dán ảnh của đối tượng và đóng dấu giáp lai của UBND xã nơi đối tượng đang cư trú.</p> <p>2. Đơn đề nghị khám giám định phúc quyết của cá nhân hoặc của cơ quan hoặc tổ chức đại diện hợp pháp của người khuyết tật.</p> <p>3. Bản sao Biên bản giám định y khoa của Hội đồng Giám định Y khoa tỉnh mà người khuyết tật không đồng ý, đề nghị khám phúc quyết.</p> <p>4. Hồ sơ giám định của Hội đồng Giám định Y khoa tỉnh gửi đến Hội đồng Giám định Y khoa Trung ương theo quy định.</p> <p>5. Ngoài các giấy tờ đã liệt kê, đại diện hợp pháp của người khuyết tật khi làm thủ tục khám giám định cho người khuyết tật phải có các giấy tờ sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Căn cước công dân hoặc giấy tờ tùy thân có ảnh hợp pháp.</li> <li>+ Giấy xác nhận của UBND cấp xã nơi người khuyết tật đăng ký hộ khẩu thường trú về quyền đại diện hợp pháp đối với người khuyết tật.</li> <li>+ Trường hợp đại diện hợp pháp của người khuyết tật là cơ quan, tổ chức thì phải có giấy giới thiệu của cơ quan, tổ chức đó theo quy định.</li> </ul> <p><b>2. Số lượng hồ sơ: 01 Bộ</b></p>
<b>4. Thời gian giải quyết</b>	
	95 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.
<b>5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính</b>	
	Công dân Việt Nam, Người Việt Nam đang định cư ở nước ngoài, Người nước ngoài, Cán bộ, công chức, viên chức,



	Doanh nghiệp, Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX), Tổ chức nước ngoài, Hợp tác xã.
<b>6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính</b>	
	Hội đồng Giám định Y khoa cấp tỉnh, cấp Trung ương.
<b>7. Kết quả thực hiện Thủ tục hành chính</b>	
	Biên bản khám giám định y khoa theo Mẫu số 78 Phụ lục I Nghị định số 131/2021/NĐ-CP
<b>8. Lệ phí (nếu có)</b>	
	Phí: (Căn cứ Thông tư 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa)
<b>9. Tên mẫu đơn, tờ khai ( Đính kèm thủ tục số)</b>	
	Không có
<b>10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính ( nếu có)</b>	
	Không
<b>11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính</b>	
	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Luật người khuyết tật số 51/2010/QH12 năm 2010.</li> <li>2. Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật người khuyết tật.</li> <li>3. Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng.</li> <li>4. Nghị định số 95/2022/NĐ-CP ngày 25 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Bộ Y tế.</li> <li>5. Nghị định số 62/2022/NĐ-CP ngày 12 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.</li> <li>6. Thông tư liên tịch số 34/2012/TTLT-BYT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ Y tế và Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội quy định chi tiết về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng Giám định Y khoa thực hiện.</li> <li>7. Thông tư số 01/2023/TT-BYT ngày 01 tháng 02 năm 2023 của Bộ Y tế quy định chi tiết về hoạt động và mối quan hệ công tác của Hội đồng Giám định Y khoa các cấp.</li> </ol>

Mẫu số 78

.....  
**HỘI ĐỒNG GIÁM ĐỊNH  
Y KHOA...**

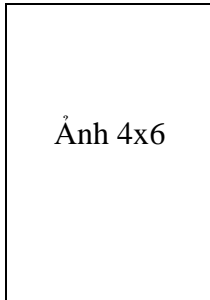
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ...../GDYK-....

....., ngày ... tháng ... năm .....

**BIÊN BẢN GIÁM ĐỊNH Y KHOA**

Khám giám định:.....<sup>1</sup>



**Hội đồng Giám định y khoa** .....<sup>2</sup>

Đã họp ngày: .....tháng .... Năm ..... để khám giám định đối với

Ông/Bà: .....

Ngày tháng năm sinh:.....

Nơi thường trú: .....

CMND/CCCD:.....<sup>3</sup>..... Ngày...../...../.... Nơi cấp: .....

Số sổ BHXH (nếu có): .....

Khám giám định theo đề nghị/giới thiệu của .....

Giấy giới thiệu/văn bản đề nghị số:..... ngày.....tháng.....năm .....(nếu có)<sup>4</sup>

Đối tượng khám giám định:.....<sup>4</sup>

Nội dung cần giám định.....

Đang hưởng chế độ (nếu có).....<sup>5</sup>.....tỷ lệ TTCT (nếu có).....%

**KẾT QUẢ KHÁM HIỆN TẠI**

- Tiền sử

- Kết quả khám hiện tại

**KẾT LUẬN**

Căn cứ Thông tư số.....<sup>6</sup>.....ngày..... tháng.....năm.....

Hội đồng Giám định Y khoa kết luận:

Ông (bà): .....

Được xác định: .....<sup>7</sup>.....

Tỷ lệ tổn thương cơ thể là : .....<sup>8</sup>..... %; (ghi bằng chữ ..... %)

Tổng hợp với tỷ lệ % TTCT đã có thì tỷ lệ % TTCT là: ...<sup>9</sup>..... % (ghi bằng chữ từng số ....)

Đề nghị: .....

**ỦY VIÊN THƯỜNG TRỰC**

(Ký, họ tên)

**T/M HỘI ĐỒNG**

**CHỦ TỊCH**<sup>10</sup>

(Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu)